

Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò của báo chí cách mạng

● NGUYỄN THỊ MINH THUY*

Tóm tắt: Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm rằng: “Văn hoá nghệ thuật cũng là một mặt trận, anh chị em là chiến sỹ trên mặt trận ấy”. Với quan niệm đó, cán bộ làm công tác báo chí cũng là những chiến sỹ cách mạng. Họ dùng vũ khí là cây bút, trang giấy để chiến đấu trên mặt trận tư tưởng “phò chính, trừ tà”, tạo nên nền báo chí cách mạng Việt Nam. Lịch sử đã chứng minh, những nhà báo - chiến sỹ ấy đã góp phần to lớn vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, giải phóng đất nước của quân và dân ta. Quan điểm của Người về vai trò của báo chí trở thành nguyên tắc hoạt động trong quá trình trưởng thành và phát triển của nền báo chí nước ta. Giúp cho nền báo chí cách mạng Việt Nam luôn giữ vững vị thế về lập trường tư tưởng, xứng đáng là lực lượng xung kích trên mặt trận đấu tranh chính trị của Đảng, diễn đàn tin cậy của nhân dân.

Là lãnh tụ lỗi lạc của cách mạng Việt Nam, đồng thời là nhà báo có uy tín lớn của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, ngay từ khi giác ngộ chủ nghĩa Mác - Lênin, Nguyễn Ái Quốc đã nhận thức rõ tầm quan trọng của báo chí đối với việc hiện thực hóa con đường cách mạng giải phóng dân tộc. Thấm nhuần quan điểm của Lênin về báo chí: “Trong thời đại ngày nay, không có tờ báo chính trị thì không thể có phong trào gọi là chính trị”, “chúng ta cần trước hết là tờ báo, không có nó thì không thể tiến hành một cách có hệ thống cuộc tuyên truyền, cổ động hết sức có nguyên tắc và toàn diện”⁽¹⁾. “Báo chí là người tuyên truyền, người cổ động, người tổ chức chung, người lãnh đạo chung”⁽²⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh vai trò quan trọng và tác động to lớn của báo chí cách mạng. Người coi “Văn hóa là một mặt trận”, “Cán bộ báo chí cũng là chiến sỹ cách mạng. Cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ”⁽³⁾. Trong điện gửi Hội Nhà báo Á - Phi (1965), Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Đối

với những người viết báo chúng ta, cái bút là vũ khí sắc bén, bài báo là tờ hịch cách mạng”⁽⁴⁾; “Tờ báo chí là giấy trắng mực đen mà thôi. Nhưng với giấy trắng mực đen ấy, người ta có thể viết những bức tối hậu thư”⁽⁵⁾. Từ những luận điểm quan trọng trên, có thể khái quát vai trò của báo chí cách mạng trên những nội dung chủ yếu sau đây:

Một là, báo chí cách mạng là vũ khí tư tưởng, lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Báo chí cách mạng là đội quân đi đầu trong công tác tư tưởng, là vũ khí lý luận cách mạng, là công cụ đắc lực tuyên truyền sâu sắc chủ nghĩa Mác - Lênin, các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. Trên cơ sở bám sát vào chủ trương, đường lối của Đảng, báo chí cách mạng góp phần tích cực vào việc xây dựng thế giới quan, phương pháp luận khoa học, củng cố nền tảng, hệ tư tưởng vững chắc cho các tầng lớp nhân dân. Chủ

*TS, Học viện Báo chí và Tuyên truyền

tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Đối với những người viết báo chúng ta, cái bút là vũ khí sắc bén, bài báo là tờ lịch cách mạng để động viên quần chúng đoàn kết đấu tranh, chống chủ nghĩa thực dân cũ và mới, chống chủ nghĩa đế quốc đứng đầu là đế quốc Mỹ, vì độc lập dân tộc, tiến bộ xã hội và hòa bình thế giới”⁽⁶⁾.

Trong quá trình tìm đường cứu dân, cứu nước, Nguyễn Ái Quốc bắt đầu sự nghiệp báo chí của mình từ cuối năm 1917 khi Người từ Anh trở lại nước Pháp. Người phát biểu chính kiến của mình trên các phương tiện thông tin đại chúng ngay tại nước Pháp để đấu tranh cho độc lập, tự do của dân tộc mình. Nhờ sự giúp đỡ của luật sư Phan Văn Trường, đặc biệt là sự khuyến khích của Charles Louguet, cháu ngoại của Các Mác - Chủ nhiệm báo Người bình dân - cơ quan của Đảng Xã hội Pháp thời kỳ này và của Gaston Monmousseu - chủ bút báo Đời sống thợ thuyền, Nguyễn Ái Quốc đã đi vào con đường báo chí.

Thời gian đầu, Người viết nhiều tin ngắn đăng trên báo Đời sống thợ thuyền, bài báo đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc là bài luận chiến rất sắc sảo với tiêu đề: Tâm địa thực dân. Từ năm 1919, nhiều tờ báo ở Pháp đã đăng nhiều bài báo của Nguyễn Ái Quốc, trong đó có nhiều tờ nổi tiếng như: Người bình dân, Đời sống thợ thuyền, Báo của dân, Tạp chí Cộng sản, Nhân đạo, Thư tín quốc tế... Tháng 7.1921, Nguyễn Ái Quốc cùng một số nhà cách mạng ở các nước thuộc địa khác của Pháp lập Hội Liên hiệp thuộc địa và xuất bản báo Le Paria (Người cùng khổ). Số 1 báo Le Paria ra ngày 01.4.1922. Những bài viết đăng trên tờ báo này đã khẳng định tài năng báo chí và văn học của Nguyễn Ái Quốc. Đầu năm 1923, Nguyễn Ái Quốc chủ trương xuất bản tờ báo tiếng Việt tại Pháp với tên báo là: Việt Nam Hồn, để phục vụ khiếu nại Việt Nam ở Pháp. Từ 1923 đến 1924, khi học tập, công tác ở Liên Xô và Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc vẫn làm cộng tác viên cho hãng thông tấn Liên Xô và tờ Tiếng Anh CantoGazette - cơ quan của Quốc

dân Đảng Trung Quốc.

Trong “Lời kêu gọi” (báo Le Paria, số 1 ngày 1.4.1922), Hồ Chí Minh đã chỉ rõ sự cần thiết phải tổ chức ra tờ báo “trong lịch sử phong trào quần chúng bản xứ ở các thuộc địa của Pháp, chưa bao giờ có một tờ báo được lập ra để nói lên nỗi đau khổ và tình trạng cùng khốn chung của họ, bất kể là họ thuộc đất nước và giống nòi nào”⁽⁷⁾.

Với nhà báo Hồ Chí Minh, ngòi bút luôn là một phương tiện để *phò chính, trừ tà*, theo Người: Báo chí của ta thì cần phải phục vụ nhân dân lao động, phục vụ chủ nghĩa xã hội, phục vụ cho đấu tranh thực hiện thống nhất đất nước và cho hòa bình thế giới. Bàn về vai trò của tờ báo Đảng, Hồ Chí Minh viết: “Đảng ta mạnh vì Đảng ta tư tưởng nhất trí suốt từ trên xuống dưới. Tờ báo của Đảng có nhiệm vụ làm cho tư tưởng thống nhất. Tờ báo Đảng như những lớp huấn luyện giản đơn, thiết thực và rộng khắp. Nó dạy bảo chúng ta nhiều điều cần biết làm về tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo và công tác. Hàng ngày nó giúp nâng cao trình độ chính trị và năng suất công tác của chúng ta”⁽⁸⁾.

Xuyên suốt lịch sử báo chí cách mạng Việt Nam, ta thấy báo chí luôn là cơ quan ngôn luận của Đảng và đấu tranh mạnh mẽ với những xu hướng tư tưởng đối lập: Đấu tranh với các tư tưởng, quan điểm chính trị, chính sách của chủ nghĩa đế quốc, thực dân và bọn phản động tay sai. Tiêu biểu như:

Trong những năm 1925 - 1945, báo chí cách mạng đã góp phần đấu tranh chống chủ nghĩa quốc gia cải lương, những xu hướng thỏa hiệp, đầu hàng; chống chủ nghĩa torótxkit; những sai lầm tả khuynh và hữu khuynh trong nội bộ Đảng và trong các tổ chức quần chúng cách mạng... Thông qua đó đã tuyên truyền cho chủ nghĩa Mác - Lênin, truyền bá tư tưởng cộng sản vào Việt Nam, nâng cao nhận thức chính trị của quần chúng. Ngay từ số 1 ngày 11.02.1931, Tạp chí Cộng sản, Tạp chí Lý luận và Chính trị của Trung ương Đảng Đông Dương, đã ghi ở Lời nói đầu rằng: “Mục đích của Đảng chúng ta, kịch liệt công kích những tư tưởng sai lầm, những

xu hướng hoạt đầu và biệt phái, để làm cho nền tư tưởng và hành động trong Đảng được nhứt thống⁽⁹⁾. Chính cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận trên báo chí cách mạng, trong đó có báo chí cách mạng trong tù những năm 30 của thế kỷ XX đã góp phần quan trọng vào việc xây dựng và củng cố tư tưởng, chính trị cho đảng viên và quần chúng, đồng thời đã làm phân hóa Việt Nam Quốc dân Đảng. Qua những cuộc khẩu chiến, bút chiến, tuyên truyền và thuyết phục của những người cộng sản, một số đảng viên Việt Nam Quốc dân Đảng đã ly khai Đảng này, từ chỗ đứng trung lập đã ngã hẳn sang chủ nghĩa Mác và Đảng Cộng sản, trở thành đảng viên Đảng Cộng sản như Trần Huy Liệu, Trương Dân Bảo, Tô Hiệu, Nguyễn Bình, v.v.. Mặc dù quá trình chuyển đổi đó không phải không có những băn khoăn, trăn trở: “Phải sống với những mâu thuẫn gay gắt, cái cũ xung đột với cái mới, cái cũ chống lại cái mới một cách bướng bỉnh, dai dẳng và cuối cùng cái mới dần dần lấn át cái cũ⁽¹⁰⁾, một quá trình “đến với Đảng không phải bằng con đường bình thản mà khúc khuỷu, gập ghềnh⁽¹¹⁾. Có người chưa thành đảng viên cộng sản nhưng tư tưởng đã chuyển hẳn sang chủ nghĩa Mác và Đảng Cộng sản trước khi trút hơi thở cuối cùng, như Phạm Tuấn Tài, để lại bản di chúc lịch sử⁽¹²⁾.

Hai là, báo chí cách mạng là công cụ tuyên truyền tập thể, cô động tập thể, tổ chức tập thể góp phần giáo dục lòng yêu nước, nhận thức chính trị của quần chúng.

Theo Hồ Chí Minh, báo chí là công cụ đấu tranh xã hội, đấu tranh dân tộc và đấu tranh giai cấp do đó báo chí phải bảo vệ quyền lợi của nhân dân. Báo chí phục vụ nhân dân, là tiếng nói của nhân dân, phục vụ mục đích trong sáng và cao cả của Đảng, của sự nghiệp cách mạng, là công cụ để khơi dậy, biểu dương người tốt, việc tốt, ngăn chặn và đẩy lùi cái xấu, cái tiêu cực. Trong bài “Nói chuyện với các ủy viên tuyên truyền các tỉnh Bắc Bộ”, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ “Các báo và các ban tuyên truyền nên hướng dẫn

lòng yêu nước và chí cương quyết cố giành độc lập hoàn toàn của đồng bào một cách ôn hoà, bình tĩnh, có lợi cho ngoại giao. Hơn nữa cần phải giải thích cho toàn dân hiểu rõ con đường đi của Chính phủ khi ký với Pháp bản Hiệp định sơ bộ⁽¹³⁾.

Dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, báo chí cách mạng Việt Nam đã tạo ra được một tinh thần quốc gia dân tộc, nhất là trong giới thanh niên yêu nước có được một ý thức hệ chính trị mới: Chủ nghĩa Mác - Lênin. Tuy nhiên, cũng cần nhận thức rằng, không phải đến khi xuất hiện báo chí cách mạng mới thúc đẩy lòng yêu nước của nhân dân, tạo nên một tinh thần quốc gia dân tộc, bởi trước khi báo chí cách mạng ra đời, trên các báo chí đối lập, khuynh tả như Tiếng Dân, La Cloche fêlée, L'Annam, Le Nhà Quê, Le Jeune Annam, v.v.. tiếng nói đấu tranh chống chính quyền thực dân, kêu gọi quần chúng đấu tranh đã nổi lên mạnh mẽ. Nhưng với báo chí cách mạng thì việc thức tỉnh quần chúng nhân dân, nâng cao lòng yêu nước của mỗi người dân Việt Nam đã được đẩy lên ở một tầng nấc mới, khi có một hệ tư tưởng rõ ràng, một con đường giải phóng dân tộc đã được mở ra: hệ tư tưởng Mác - Lênin và sự lãnh đạo của chính đảng thống nhất.

Trong quá trình chuẩn bị cho cách mạng tháng 8.1945, hoạt động đấu tranh của báo chí cách mạng thực sự là hình thức đấu tranh chính trị điển hình nhằm vận động tổ chức quần chúng, phân hóa, cô lập kẻ thù. Trong giai đoạn cách mạng 1945 đã có gần 40 tờ báo và tạp chí in trong nước như: Việt Nam độc lập, Thanh niên, Cờ giải phóng, Cứu quốc, Kèn gọi lính, v.v.. do các cán bộ chủ chốt của Trung ương Đảng, Xứ ủy, Liên Khu ủy và Tỉnh ủy, tiêu biểu là nhà báo Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp, Phạm Văn Đồng, Trường Chinh, v.v.. trực tiếp phụ trách, trong đó Cờ giải phóng và Cứu quốc (1942 - 1945) là hai tờ báo có nhiều cống hiến nhất vào việc tổ chức lãnh đạo Cách mạng tháng Tám năm 1945. Đặc điểm chung của những tờ báo này là đều đặt vấn đề giải phóng dân tộc lên hàng đầu và mang tính định

hướng dư luận lớn. Một số tờ báo đã bắt đầu đi sâu phân tích tình hình trong nước và quốc tế, kêu gọi nhân dân nhìn nhận lại kẻ thù chính của dân tộc.

Với cách diễn đạt ngắn gọn, súc tích, giản dị, có tranh minh họa, sử dụng văn vần nhằm giúp mọi người dễ đọc, dễ hiểu. Hình thức thể hiện rất phong phú với các mục: bình luận, xã luận, người tốt việc tốt, thơ, ca dao, vè mang đậm chất cổ động, nội dung kêu gọi hành động giành chính quyền về tay nhân dân. Bằng nhiều hình thức khác nhau trong tuyên truyền, có thể là báo chí viết bằng tay, báo in li tô, có thể báo viết trong tù ngục, báo viết ở nông thôn, v.v.. nhưng mục đích là động viên nhân dân cả nước tận dụng thời cơ thế giới đang đến gần, đứng lên đấu tranh giành chính quyền.

Tờ báo Cờ giải phóng với danh nghĩa là cơ quan truyền truyền, cổ động Trung ương của Đảng Cộng sản Đông Dương. Khi Trung ương quyết định Đảng ta vào hoạt động bí mật, ra tuyên bố tự giải tán, tờ Sự thật số 1, ra ngày 05.12.1945 là cơ quan của Hội nghiên cứu chủ nghĩa Mác ở Đông Dương đã thay thế báo Cờ giải phóng. Cờ giải phóng tồn tại trong 3 năm (số đầu tiên ra mắt ngày 10.10.1945 và số cuối cùng là ngày 18.11.1945) là tờ báo cách mạng thành công nhất cả về nội dung lẫn hình thức thể hiện với các chủ đề: Phổ biến đường lối, chính sách lớn của Đảng và của Mặt trận Việt Minh tiêu biểu như “Vấn đáp về chính sách của Đảng” đăng trên số 2 ra ngày 26.8.1943 và một loạt bài trình bày quan điểm của Đảng thông qua ngòi bút chính luận sâu sắc như: “Tiến tới mặt trận dân chủ thống nhất chống Nhật ở Đông Dương”, “Chủ trương liên minh với Pháp Đờ-Gôn” (số 3, ngày 15.2.1944), v.v.. Chủ đề tiếp theo thông qua các bài vạch trần âm mưu thâm độc của Phát xít Nhật và bọn tay sai thân Nhật đủ màu sắc. Trong loạt bài về chủ đề này đáng chú ý nhất là bài: “Cuộc đảo chính của Nhật ở Đông Dương” (số 11, ngày 25.3.1945) đã vạch rõ “Cuộc đảo chính là một cuộc cướp dật mà kẻ chủ động là bọn đế quốc quân phiệt Nhật”. Từ giữa năm 1944, tập trung một loạt bài tuyên truyền cho việc chuẩn bị khởi nghĩa tiêu

biểu với các bài viết “Hãy nắm lấy khâu chính” (số 6, ngày 23.7.1944), “Bồi bổ vật chất cho cuộc khởi nghĩa” (số 7, ngày 28.9.1944), “Việc vũ trang các đội tự vệ” (số 8, ngày 10.11.1944); “Chúng ta học được gì qua cuộc đấu tranh vũ trang ở Thái Nguyên”, (số 10, ngày 28.01.1945), “Sửa soạn tổng khởi nghĩa - chọn căn cứ địa” (số 15, ngày 17.7.1945).

Được sự tuyên truyền, định hướng và cổ vũ của báo chí cách mạng, các phong trào đấu tranh chính trị phát triển rộng khắp, trở thành cao trào cách mạng diễn ra ở khắp các địa phương trong cả nước, tạo chỗ dựa vững chắc cho đấu tranh vũ trang giành chính quyền. Cách mạng tháng Tám thành công, ngày 2.9.1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập trước cuộc mít tinh của hàng vạn nhân dân thủ đô Hà Nội tại Quảng trường Ba Đình lịch sử.

Sau khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời, trên cương vị Chủ tịch nước, Hồ Chí Minh nhấn mạnh thêm báo chí có vai trò to lớn trong sự nghiệp xây dựng, chấn hưng đất nước. Người khẳng định điều đó khi nói với các thế hệ nhà báo Việt Nam về *đề tài* của mình: “Tất cả các bài Chủ tịch Hồ Chí Minh viết chỉ có một đề tài là: chống thực dân đế quốc, chống phong kiến địa chủ, tuyên truyền độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Duyên nợ của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với báo chí là như vậy đó”⁽¹⁴⁾. Kể từ đây báo chí cách mạng được Đảng trao cho sứ mệnh là người tiên phong trong việc tuyên truyền, giáo dục về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, phản ánh thực tiễn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc với quan điểm xuyên suốt: Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đây cũng là mục tiêu, là tiêu chí quy định chức năng, nhiệm vụ; đồng thời cũng là môi trường phát triển của nền báo chí cách mạng Việt Nam.

Ba là, báo chí cách mạng là lực lượng xung kích trong đấu tranh chính trị.

Tên cơ sở nhận thức rõ “một tờ báo có ảnh hưởng trong dân chúng rất mạnh”, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ báo chí phải thúc đẩy phong trào đấu tranh chính trị không chỉ ở trong nước mà còn ở các nước

tham chiến. Người nói: “Báo chí và truyền thanh hai bên sẽ giúp cho hai dân tộc càng ngày càng tiến tới chỗ hiểu biết nhau, đến một cảm tình tốt đẹp”⁽¹⁵⁾. Dưới ánh sáng soi đường của tư tưởng Hồ Chí Minh, hoạt động báo chí cách mạng đã đi tiên phong trong đấu tranh chính trị, tạo điểm tựa vững chắc trong đấu tranh trên các lĩnh vực khác như: quân sự, ngoại giao, v.v..

Tháng 6 năm 1925, Việt Nam Thanh niên Cách mạng đồng chí Hội - tổ chức yêu nước đầu tiên đi theo con đường cách mạng vô sản ra đời, đồng thời xuất bản Báo Thanh niên làm cơ quan ngôn luận. Ngày 21.6.1925, số báo đầu tiên ra đời. Tiếp đó, trong năm 1929, đã có 4 tờ báo lần lượt ra đời (báo Búa Liềm, báo Lao động, Tạp chí Công hội đỏ và Báo Đỏ) là cơ quan ngôn luận của các tổ chức cách mạng tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngày 05.8.1930, Trung ương Đảng cho xuất bản Tạp chí Đỏ, đây là tạp chí đầu tiên của Đảng và là tờ báo đầu tiên trong hệ thống báo chí của Đảng sau khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời. Chỉ 10 ngày sau đó, Báo Đấu tranh được xuất bản, làm cơ quan ngôn luận của Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. Năm 1931, Đảng xuất bản Báo Cờ vô sản và Tạp chí Cộng sản. Báo chí trong giai đoạn này đóng vai trò quan trọng trong việc phát động cao trào cách mạng chống thực dân, phong kiến, mà đỉnh điểm là cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh 1930 - 1931.

Trong những năm 1936 - 1939, tình hình quốc tế có nhiều chuyển biến, mặt trận nhân dân chống phát xít được hình thành ở nhiều nước. Ở Việt Nam, Đảng chủ trương đưa báo chí ra xuất bản công khai. Nhiều tờ báo viết bằng tiếng Pháp được xuất bản ở Hà Nội và Sài Gòn, nổi bật có tờ Dân chúng, cơ quan ngôn luận của Trung ương Đảng. Báo chí phục vụ tích cực cho xây dựng Đảng, tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin và đường lối cách mạng dân quyền của Đảng, kiên quyết chống đế quốc, phong kiến, chống chủ nghĩa cải lương của giai cấp tư sản và chủ nghĩa dân tộc tư sản của Việt Nam Quốc dân Đảng, chuẩn bị điều kiện để đón thời cơ đưa cách mạng tiến lên một

cao trào mới.

Đầu năm 1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về nước trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam, thành lập Mặt trận Việt Minh, đồng thời sáng lập ra Báo Việt Nam độc lập (01.8.1941). Tiếp đến, một loạt các báo được ra đời, trong đó có tờ Cứu quốc (01.1942) và Cờ giải phóng (10.1942) là hai tờ báo có cống hiến lớn nhất trong việc thúc đẩy cao trào cách mạng, góp phần quan trọng vào thắng lợi Cách mạng tháng Tám 1945.

Trong những năm đầu của chính quyền cách mạng, báo chí tích cực phục vụ cho nhiệm vụ bảo vệ chính quyền non trẻ. Báo Cứu quốc là tờ nhật báo lớn nhất cả nước lúc bấy giờ, đồng thời xuất hiện thêm hai cơ quan mới: Đài Tiếng nói Việt Nam và Việt Nam Thông tấn xã. Cuối năm 1945, báo Sự thật ra đời (tiền thân của tờ báo Nhân dân). Trong thời kỳ toàn quốc kháng chiến, báo chí Trung ương cũng như địa phương tập trung tuyên truyền, đăng tải các văn kiện của Đảng, các bài nói và viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo Đảng. Hoạt động tích cực nhất là các báo Nhân dân, Tạp chí Cộng sản, Tạp chí sinh hoạt nội bộ, báo Quân đội nhân dân, v.v..

Trong suốt cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, hệ thống báo chí đã bám sát thực tiễn, phục vụ kịp thời nhiệm vụ của cuộc kháng chiến. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi, nước ta tạm thời chia cắt thành hai miền với hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng khác nhau. Theo đó, báo chí vừa làm nhiệm vụ tuyên truyền công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh chống đế quốc Mỹ và tay sai ở miền Nam nhằm mục đích thống nhất nước nhà.

Sau ngày thống nhất đất nước, báo chí ở nước ta đã phát triển khá nhanh về số lượng và chất lượng, hình thành hệ thống thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình rộng khắp cả nước. Nội dung thông tin của báo chí ngày càng phong phú, hiệu quả. Trong công cuộc đổi mới, báo chí góp phần to lớn vào thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của đất nước: đó là thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng. Các

cơ quan báo chí tiếp tục tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; phản ánh tâm tư, nguyện vọng của nhân dân; cổ vũ nhân tố mới, điển hình tiên tiến, thành quả của công cuộc đổi mới; tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch, v.v..

Nói tóm lại, quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò của báo chí cách mạng là cơ sở để Đảng Cộng sản Việt Nam xác định tầm quan trọng của báo chí đối với sự nghiệp cách mạng, là góp phần quan trọng để Đảng ta hoạch định đường lối báo chí từng giai đoạn cách mạng cũng như chỉ đạo hoạt động báo chí cách mạng, góp phần tích cực vào thắng lợi của sự nghiệp cách mạng của cách mạng và dân tộc.

Sự nghiệp đổi mới đất nước hiện nay, trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN, đẩy mạnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng của đất nước, chúng ta càng thấy quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh về vai trò của báo chí cách mạng vẫn còn nguyên giá trị và có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc. Báo chí vẫn là công cụ tuyên truyền, cổ động và tổ chức quần chúng. Báo chí cần phải bảo vệ và tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Coi trọng biểu dương người

tốt, việc tốt, phê phán cái xấu, cái ác; đấu tranh chống lại những quan điểm, luận điệu sai trái, lối sống xa hoa, trụy lạc, xa rời truyền thống văn hóa dân tộc, hành vi tham ô, lãng phí, quan liêu, v.v.. Các cơ quan báo chí cũng có thể là đơn vị tổ chức các phong trào hoạt động thực tế, như phong trào đền ơn đáp nghĩa, hoạt động từ thiện, các chương trình chính trị - xã hội có ảnh hưởng lớn trong quần chúng. Tuy nhiên, báo chí không chỉ là “công cụ tư tưởng sắc bén” của Đảng mà còn phải là “diễn đàn tin cậy của nhân dân”. Để từ đó, biết cách thông tin một cách đa dạng, nhiều chiều, làm tăng tính hấp dẫn và hiệu quả của báo chí./

(1) *Lịch sử Báo chí cách mạng Việt Nam* (1925 - 2010), Nxb. CTQG, H., 2013, tr.46.

(2) Mác, Ăng ghen, Lênin, *Hồ Chí Minh bàn về báo chí xuất bản*, Nxb. CTQG, H., 2004, tr.366.

(3) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T13, Nxb. CTQG, H., 2011, tr.466.

(4), (6) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T14, Nxb. CTQG, H., 2011, tr.540.

(5), (13), (15) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T4, Nxb. CTQG, H., 2011, tr.465, tr.234, tr.466,

(7) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T1, Nxb. CTQG, H., 2011, tr.490.

(8) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T8, Nxb. CTQG, Hà Nội, 2011, tr.514.

(9) *Tạp chí Cộng sản*, số 1, ngày 11.2.1931.

(10), (11), (12) Hồi ký Trần Huy Liệu, Nxb. Khoa học Xã hội, H., 1991, tr.155, tr.166.

(14) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, T12, Nxb. CTQG, H., 2011, tr.171.

President Ho Chi Minh's View on the Role of Revolutionary Press

Abstract: President Ho Chi Minh once said “Arts and culture is a front and artists are the soldiers in the field”. In His view, journalists are also the revolutionary soldiers. They use the pen and paper as the weapon for their fight “to support the good and to eliminate the evil”, contributing to the development of Viet Nam revolutionary press. History shows that these soldier journalists have made important contribution to the cause for national liberation and development by the people and the army. His view about the role of press has become the principle for the development of the national press. It secures the position of Viet Nam revolutionary press as the proactive force in the political front of the Party and the trusted forum of the people.